

### PHỤ LỤC 3

## Danh mục ý kiến trả lời của Bộ Nội vụ về quy định của VBQPPL tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập

(Gửi kèm theo Công văn số /BNV-PC ngày tháng năm 2025 của Bộ Nội vụ)

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
1	Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh	1. Điều 14, Luật An toàn, vệ sinh lao động; Điều 26, Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.	Quy định tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; Hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; Quy định phân loại tổ chức huấn luyện và điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động, người lao động gây khó khăn, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Nội vụ đã thống nhất với Bộ Tư pháp đây không phải khó khăn, vướng mắc.	
2	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	2. Điểm b khoản 2 Điều 107 Bộ luật lao động	Theo quy định, thời giờ làm việc bình thường của người lao động không quá 48 giờ/tuần và Nhà nước khuyến khích người sử dụng lao động thực hiện tuần làm việc 40 giờ. Tuy nhiên, giới hạn số giờ làm thêm trong tháng không phân biệt đối với đơn vị áp dụng chế độ làm việc 40 giờ/tuần và đơn vị áp dụng 48 giờ/tuần đều là 40 giờ/tháng. Kiến nghị:- Điều chỉnh quy định	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đây là nội dung lớn cần được đánh giá toàn diện: Khoản 1 Điều 105 Bộ luật Lao động quy định: “1. Thời giờ làm việc bình thường không quá 08 giờ trong 01 ngày và không quá 48 giờ trong 01 tuần.	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
			<p>giới hạn số giờ làm thêm của người lao động phù hợp với thời gian làm việc bình thường trong tuần do đơn vị áp dụng để các đơn vị linh động trong việc sắp xếp bố trí người lao động đi làm thêm trong những thời điểm cấp bách, xử lý sự cố, bảo dưỡng... nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động SXKD, cụ thể:- Không quá 40 giờ/tháng đối với đơn vị áp dụng chế độ làm việc 48 giờ/tuần; Không quá 72 giờ/tháng đối với đơn vị áp dụng chế độ làm việc 40 giờ/tuần.</p>	hành VBQPPL)	<p>2. Người sử dụng lao động có quyền quy định thời giờ làm việc theo ngày hoặc tuần nhưng phải thông báo cho người lao động biết; trường hợp theo tuần thì thời giờ làm việc bình thường không quá 10 giờ trong 01 ngày và không quá 48 giờ trong 01 tuần.”</p> <p>Căn cứ quy định nêu trên, người sử dụng lao động có quyền quy định thời gian làm việc bình thường không quá 48 giờ/01 ngày, sau đó bố trí làm thêm. Quy định nêu trên đã tạo điều kiện tối ưu hoá nhân lực cho doanh nghiệp.</p> <p>Vì vậy, đề nghị doanh nghiệp đánh giá toàn diện về tác động của việc đề xuất, tính toán chi phí lao động, đặc biệt khi chưa sử dụng hết quỹ thời gian làm việc cho phép mà bố trí, đề xuất chuyển sang thời gian làm thêm. Cần nhắc tính toán có tạo gánh nặng cho ngân sách nhà nước hoặc tăng</p>	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
		3. Điều 108 Bộ luật Lao động 2019: Làm thêm giờ trong trường hợp đặc biệt	Nhà máy lọc dầu Dung Quất có quy mô lớn, công nghệ hiện đại và rất phức tạp; có ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh năng lượng quốc gia, tác động đến nền kinh tế vĩ mô, được đưa vào Danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia (Quyết định số 1756/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22/9/2010).- Ngoài nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, BSR còn phải đảm bảo về an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng nhu cầu xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp; cung cấp nhiên liệu phục vụ cho an ninh quốc phòng... theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan chức năng (Công điện số 1437/CD-TTg ngày 30/12/2023, Công điện số 09/CD-TTg ngày 24/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 1606/BCT-TTTN ngày 13/3/2024 của Bộ Công Thương...)-> Công tác bảo dưỡng tổng thể là công việc hết sức quan trọng, BSR phải huy động tối đa số lượng lớn nhân sự làm việc ngoài giờ để tham gia kiểm tra, giám sát nhiều gói thầu, với nhiệm vụ hạng mục công việc, tiến độ khẩn trương để hoàn thành, sớm đưa Nhà máy vận hành trở lại an toàn, ổn định và hiệu quả.	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	chi phí của doanh nghiệp hay không.  Đây là nội dung lớn cần được đánh giá toàn diện: đề nghị rà soát, đánh giá tổng thể và xem xét tính cấp thiết của đề xuất; báo cáo Bộ quản lý chuyên ngành, làm cơ sở đề Bộ Nội vụ tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền.	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
			Tuy nhiên, thời gian làm thêm này không thuộc đối tượng áp dụng của Điều 108 Bộ luật Lao động. Vì vậy, số giờ làm thêm của người lao động bị giới hạn (40 giờ/tháng) nên sẽ ảnh hưởng đến tiến độ bảo dưỡng tổng thể Nhà máy, gây thiếu hụt nguồn cung xăng dầu cho thị trường, ảnh hưởng đến an ninh năng lượng Quốc gia. Kiến nghị: bổ sung "Thời gian thực hiện công tác Bảo dưỡng tổng thể Nhà máy Lọc dầu" vào một khoản thuộc Điều 108 Bộ luật Lao động 2019 Làm thêm giờ trong trường hợp đặc biệt.			
	4. Bộ luật Lao động	Điều 154 khoản 5 Sửa đổi, bổ sung: Vào Việt Nam với thời hạn dưới 03 tháng để xử lý sự cố, tình huống kỹ thuật, công nghệ phức tạp nảy sinh làm ảnh hưởng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng tới sản xuất, kinh doanh mà các chuyên gia Việt Nam và các chuyên gia nước ngoài hiện đang ở Việt Nam không xử lý được hoặc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đặc biệt, triển khai các nhiệm vụ trọng điểm quốc gia về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển công nghệ chiến lược và đào tạo nguồn nhân lực. Vào Việt Nam với thời hạn dưới 03 tháng để hỗ trợ kỹ thuật, tham gia nghiên cứu chung, làm việc tại các trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia, trung	Điều 154 khoản 5 Sửa đổi, bổ sung: Vào Việt Nam với thời hạn dưới 03 tháng để xử lý sự cố, tình huống kỹ thuật, công nghệ phức tạp nảy sinh làm ảnh hưởng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng tới sản xuất, kinh doanh mà các chuyên gia Việt Nam và các chuyên gia nước ngoài hiện đang ở Việt Nam không xử lý được hoặc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đặc biệt, triển khai các nhiệm vụ trọng điểm quốc gia về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển công nghệ chiến lược và đào tạo nguồn nhân lực. Vào Việt Nam với thời hạn dưới 03 tháng để hỗ trợ kỹ thuật, tham gia nghiên cứu chung, làm việc tại các trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia, trung	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	<b>Nhất trí</b> với góp ý của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam nội dung về đề xuất. Tuy nhiên, không cần sửa đổi khoản 5, Điều 154 Bộ luật Lao động, lý do:  Ngày 07/8/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định 219/2025/NĐ-CP quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, trong đó quy định: điểm a khoản 13 Điều 7 "Vào Việt Nam làm việc có tổng thời gian dưới 90	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
			tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh.		ngày trong 01 năm, tính từ 01 tháng 01 đến ngày cuối cùng của năm" và khoản 15 Điều 7 "Được các bộ, cơ quan ngang bộ hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác nhận vào Việt Nam làm việc trong các lĩnh vực: tài chính, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, các lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội". Do đó, các quy định trên đã bao gồm các đối tượng theo kiến nghị của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam.	
		5. Theo khoản 1a Điều 10 Luật người lao động VN đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14 ban hành ngày 13/11/2020: Điều kiện cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	Theo khoản 1a Điều 10 Luật người lao động VN đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14 ban hành ngày 13/11/2020 (gọi tắt là Luật XKLD 2020), doanh nghiệp "có chủ sở hữu, tất cả thành viên, cổ đông là nhà đầu tư trong nước" không được cấp Giấy phép XKLD trong khi Luật XKLD 2006 áp dụng từ năm 2021 trở về trước không cấm nên các doanh nghiệp có thành viên hoặc cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài vẫn được xem xét thí điểm cấp giấy phép XKLD. Theo khoản 20 Điều 3 Luật đầu tư 2020: "Nhà đầu tư trong nước là cá nhân có quốc tịch Việt Nam, tổ chức kinh tế không có	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	1. Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài số 72/2006/QH11 giao Chính phủ quy định chi tiết về điều kiện đối với doanh nghiệp được cấp Giấy phép. Theo đó, tại khoản 2 Nghị định 126/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ đã quy định doanh nghiệp được cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài là doanh nghiệp có	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
			<p>nhà đầu tư nước ngoài là thành viên hoặc cổ đông” Theo quy định trên thì các Công ty cổ phần có niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán sẽ có các nhà đầu tư cá nhân nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế nước ngoài mua cổ phiếu =&gt; khi đó các Công ty cổ phần sẽ không đáp ứng điều kiện để được cấp giấy XKLD hoặc bị thu hồi giấy phép XKLD theo Điều 16 Luật XKLD 2020. Điều này là bất cập và hạn chế rất nhiều cho các doanh nghiệp là công ty cổ phần có năng lực, kinh nghiệm về cung ứng, xuất khẩu lao động nhưng không thể cung cấp dịch vụ, hạn chế tạo công việc làm cho lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài, thu ngoại tệ về cho đất nước.</p>		<p>100% vốn điều lệ của các tổ chức, cá nhân Việt Nam.          Như vậy, từ hệ thống pháp luật năm 2006 đến nay đều đã quy định thống nhất điều kiện về nguồn vốn của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này là nhà đầu tư trong nước.          2. Đối với việc các công ty đại chúng đã niêm yết, được giao dịch cổ phần tại các sàn giao dịch chứng khoán, Luật Chứng khoán Việt Nam có quy định về việc giới hạn tỷ lệ sở hữu tối đa vốn của nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ - thường gọi là “giới hạn room ngoại”.          Thực tiễn khi các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này được niêm yết, giới hạn room của nhà đầu tư nước ngoài là 0% - đảm bảo việc tất cả thành viên, cổ đông là nhà đầu tư trong nước          3. Ngoài ra, đối với doanh nghiệp lớn, công ty cổ phần đưa người lao động đi làm</p>	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
					việc ở nước ngoài theo hình thức trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài thì không cần phải đề nghị cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài mà chỉ cần thực hiện thủ tục báo cáo UBND nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính trước 20 ngày trước khi đưa người lao động đi.	
		6. Điều 24, Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 Quy định chi tiết một số điều của luật ATVSLĐ về hoạt động kiểm định kỹ thuật ATLĐ, VSLĐ và quan trắc MTLĐ: Quản lý việc cấp Giấy chứng nhận huấn luyện, Thẻ an toàn và Chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động.	Các khóa huấn luyện này có yêu cầu phải dán ảnh thẻ trên chứng chỉ/chứng nhận/thẻ an toàn cho học viên sau khi hoàn thành khóa học và kiểm tra đạt yêu cầu. Tuy nhiên, đối với các doanh nghiệp có số lượng nhân sự lớn, mỗi năm tham gia nhiều khóa huấn luyện khác nhau (bao gồm huấn luyện lần đầu hoặc định kỳ sau 2-3 năm), như vậy việc nộp ảnh thẻ phải thực hiện nhiều lần và số lượng lớn sẽ gây khó khăn cho người lao động.	Hướng dẫn áp dụng VBQPPL theo quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025	Việc có ảnh trên các chứng chỉ, giấy chứng nhận, thẻ an toàn lao động là để nhận diện, kiểm soát đúng người lao động đã được huấn luyện, tránh việc người khác sử dụng hoặc gian lận giấy tờ. Doanh nghiệp có thể sử dụng ảnh số để in lên giấy chứng nhận, thẻ an toàn.  Hiện Nghị định 44/2016/NĐ-CP đang được nghiên cứu, sửa đổi, trong đó đã đề xuất cho phép việc tích hợp với các	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
					thông tin về thẻ an toàn vào các thẻ khác hoặc thẻ điện tử mà doanh nghiệp đang sử dụng để quản lý lao động, nhằm giảm bớt lượng giấy tờ.	
		7. Điều 16 Nghị định 44/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động; Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH về danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.	Hiện doanh nghiệp phải thực hiện khai báo tình trạng máy móc, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động cho 2 cơ quan chức năng theo 2 nội dung báo cáo khác nhau: (i) cho Sở Công thương (theo danh mục máy móc thuộc thông tư số 09/2017/TT-BCT và Thông tư số 12/2020/TT-BCT; và (ii) cho Sở LĐTBXH theo 2 loại báo cáo, Khai báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa phương trong khoảng thời gian 30 ngày trước hoặc sau khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, trừ pháp luật chuyên ngành có quy định khác (nay là Sở Nội vụ); và Báo cáo ATVSLĐ - TNLĐ hàng năm, trong đó có báo cáo cho tất cả Danh mục máy móc thuộc phạm vi quy định của Thông tư 36/2019/TT-BLĐTBXH. Việc khai báo theo khoản 2 điều 16 của NĐ 44/2016, đối với chai khí nén gặp khó khăn đối với đơn vị sử dụng: '- Hiện nay, hầu hết các loại chai chứa khí nén di động được đơn vị sử dụng thuê của nhà cung cấp khí nén; - Thời gian sử dụng/	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Nội dung không liên quan đến đổi mới sáng tạo: Điều 16 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP hướng dẫn thủ tục khai báo được quy định tại Khoản 2 Điều 30 Luật An toàn, vệ sinh lao động. Hiện nay, việc khai báo được thực hiện dễ dàng trên dịch vụ công trực tuyến của địa phương được quy định tại Điều 16 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP và được sửa đổi tại Nghị định số 4/2023/NĐ-CP. Đồng thời, quy định trong khoản thời gian 30 ngày sau khi đưa vào sử dụng tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện khai báo. Đối với các thiết bị có vòng đời sử dụng ngắn như đề cập nêu trên, quý đơn vị có thể chủ	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
			quay vòng chai khí nén rất ngắn; - Trách nhiệm kiểm định vỏ chai khí nén thuộc Nhà cung cấp/Nhà sản xuất thực hiện; Do vậy, quy định khai báo trong vòng 30 ngày trước hoặc sau khi đưa vào sử dụng sẽ gây khó khăn cho doanh nghiệp, đặc biệt là các cơ sở có quay vòng vỏ chai chứa trong thời gian rất ngắn và không quản lý được việc đăng ký và hủy đăng ký.		động khai báo sớm trước thời hạn cuối cùng là 30 ngày để phù hợp với vòng đời sử dụng của thiết bị.	
3	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam	8. Điều 105 Bộ luật Lao động 2019	Quy định “Thời giờ làm việc bình thường không quá 08 giờ trong 01 ngày và không quá 48 giờ trong 01 tuần” Quy định này gây khó khăn cho các doanh nghiệp bố trí lao động theo ca kíp nhưng cường độ lao động không liên tục, thời gian nghỉ ngơi (ngủ lại đơn vị để trực bảo vệ tài sản) của người lao động nằm trong ca bán. Nếu tuân thủ quy định thì phải bố trí thêm lao động tạo gánh nặng chi phí cho doanh nghiệp; lương, thu nhập của người lao động giảm.	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Theo Điều 116 Bộ luật Lao động 2019 về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người làm công việc có tính chất đặc biệt, bộ, ngành quản lý quy định cụ thể thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ và phải tuân thủ quy định tại Điều 109 Bộ luật Lao động.	
4	Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai	9. Luật Thanh niên ngày 16/6/2020 và Luật Bình đẳng giới ngày 29/11/2006	Chưa có quy định cơ chế hỗ trợ ngân sách ổn định và dài hạn cho các chương trình phát triển thanh niên, bình đẳng giới ở cấp xã sau sáp nhập.	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban	Điều 40 Luật Thanh niên đã quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm “Quyết định phân bổ dự toán ngân sách để tổ	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
				hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	<p>chức thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên tại địa phương”.</p> <p>Vì vậy, việc bảo đảm ngân sách cho công tác thanh niên và bình đẳng giới thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh. Đề nghị quý Sở tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn lập ngân sách nhà nước để thực hiện các hoạt động.</p>	
5	Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng	10. Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở	Chưa có quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thực hiện dân chủ ở cơ sở	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	<p>Tại Khoản 1 Điều 10 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở quy định:</p> <p>“1. Cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.</p>	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
					<p>2. Tổ chức vi phạm quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm quy định của Luật này, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường, bồi hoàn theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Việc xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đối với các hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở thực hiện theo quy định của Chính phủ”.</p>	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
					Do vậy, đề nghị cơ quan có thẩm quyền căn cứ tính chất, mức độ của hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở để tiến hành xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	
		11. Khoản 3 Điều 15 Nghị định số 126/2024/NĐ-CP	Chưa quy định Chủ tịch UBND cấp tỉnh có thẩm quyền cho phép tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường đối với hội hoạt động trong phạm vi tỉnh	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Khoản 3 Điều 15 Nghị định số 126/2024/NĐ-CP quy định: "Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền công nhận ban vận động thành lập hội; cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên, phê duyệt điều lệ; đình chỉ hoạt động có thời hạn, cho phép hoạt động trở lại đối với hội hoạt động trong phạm vi tỉnh"; điểm a khoản 10 Điều 19 Nghị định số 126/2024/NĐ-CP quy định hồ sơ báo cáo tổ chức đại hội bất thường bao gồm: "Văn bản của hội báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
		12. Khoản 1 Điều 56 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP	Chưa quy định Chủ tịch UBND cấp xã có thẩm quyền cho phép tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường đối với hội hoạt động trong phạm vi xã	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Điều 15 Nghị định này về việc tổ chức đại hội bất thường".  Khoản 4 Điều 8 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ quy định: "Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 126/2024/NĐ-CP".	
6	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	13. Khoản 2 Điều 31 Luật Thi đua, khen thưởng	Khoản 2 Điều 31 Luật Thi đua, khen thưởng về Danh hiệu gia đình văn hóa quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định”. 1. Gánh nặng chi phí tuân thủ: Chính phủ phải ban hành Nghị định để quy định về khung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu, đồng thời, các khung tiêu chuẩn này cũng không thể áp dụng ngay do Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố là cơ quan ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu. 2. Tại khoản 1 Điều 29 đã quy định	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Luật quy định tiêu chuẩn, Chính phủ quy định cụ thể để đảm bảo tổ chức thực hiện. Hơn nữa, cũng chưa rõ vướng mắc, tồn tại dẫn đến hạn chế đổi mới sáng tạo.	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
			<p>cụ thể 3 tiêu chuẩn đối với danh hiệu gia đình văn hóa. Việc giao Chính phủ quy định khung tiêu chuẩn đối với danh hiệu dẫn đến việc phân quyền, phân cấp cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu là chưa triệt để. Các địa phương vẫn phải phụ thuộc vào quy định của Chính phủ trong việc quy định chi tiết các tiêu chuẩn đã được quy định tại Luật, giảm sự chủ động của chính quyền đại phương trong việc đưa ra các tiêu chí bình xét các danh hiệu phù hợp với tình hình thực tiễn trên địa bàn. Điều này dẫn đến việc hạn chế đổi mới sáng tạo trong công tác thi đua về văn hóa tại địa phương, khó phát triển các động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.</p>			
		14. Khoản 2 Điều 30 Luật Thi đua, khen thưởng	<p>Khoản 2 Điều 30 Luật Thi đua, khen thưởng về Danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định”. 1. Gánh nặng chi phí tuân thủ: Chính phủ phải ban hành Nghị định để quy định về khung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu, đồng thời, các khung tiêu chuẩn này cũng không thể áp dụng ngay do Ủy ban nhân dân các tỉnh,</p>	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban	Luật quy định tiêu chuẩn, Chính phủ quy định cụ thể để đảm bảo tổ chức thực hiện. Hơn nữa, cũng chưa rõ vướng mắc, tồn tại dẫn đến hạn chế đổi mới sáng tạo.	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
			thành phố là cơ quan ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu. 2. Tại khoản 1 Điều 29 đã quy định cụ thể 5 tiêu chuẩn đối với danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa. Việc giao Chính phủ quy định khung tiêu chuẩn đối với danh hiệu dẫn đến việc phân quyền, phân cấp cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu là chưa triệt để. Các địa phương vẫn phải phụ thuộc vào quy định của Chính phủ trong việc quy định chi tiết các tiêu chuẩn đã được quy định tại Luật, giảm sự chủ động của chính quyền địa phương trong việc đưa ra các tiêu chí bình xét các danh hiệu phù hợp với tình hình thực tiễn trên địa bàn. Điều này dẫn đến việc hạn chế đổi mới sáng tạo trong công tác thi đua về văn hóa tại địa phương, khó phát triển các động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.	hành VBQPPL)		
		15. Khoản 2 Điều 29 Luật Thi đua, khen thưởng	Khoản 2 Điều 29 Luật Thi đua, khen thưởng về Danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định”. 1. Gánh nặng chi phí tuân thủ: Chính phủ phải ban hành Nghị định để quy định về khung tiêu chuẩn xét tặng	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban	Luật quy định tiêu chuẩn, Chính phủ quy định cụ thể để đảm bảo tổ chức thực hiện. Hơn nữa, cũng chưa rõ vướng mắc, tồn tại dẫn đến hạn chế đổi mới sáng tạo.	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
			<p>danh hiệu, đồng thời, các khung tiêu chuẩn này cũng không thể áp dụng ngay do Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố là cơ quan ban hành quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu. 2. Tại khoản 1 Điều 29 đã quy định cụ thể 5 tiêu chuẩn đối với danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu. Việc giao Chính phủ quy định khung tiêu chuẩn đối với danh hiệu dẫn đến việc phân quyền, phân cấp cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu là chưa triệt để. Các địa phương vẫn phải phụ thuộc vào quy định của Chính phủ trong việc quy định chi tiết các tiêu chuẩn đã được quy định tại Luật, giảm sự chủ động của chính quyền địa phương trong việc đưa ra các tiêu chí bình xét các danh hiệu phù hợp với tình hình thực tiễn trên địa bàn. Điều này dẫn đến việc hạn chế đổi mới sáng tạo trong công tác thi đua về văn hóa tại địa phương, khó phát triển các động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế</p>	hành VBQPPL)		
7	Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh	16. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025	Tại Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế	Hướng dẫn áp dụng VBQPPL theo quy định tại Điều 61 Luật Ban hành	- Tại Quy định 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị và Quyết định số 72-QĐ/TW ngày	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
			<p>của hệ thống chính trị quy định Ban Tổ chức Trung ương trực tiếp quản lý biên chế khối chính quyền địa phương, gồm: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp; cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương; hội quản chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương; cán bộ, công chức cấp xã. Hiện nay theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 chỉ quy định thẩm quyền của HĐND tỉnh trong việc Quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp mình và tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật, ngoài ra không có quy định về cơ quan nào có thẩm quyền quyết định giao biên chế đối với các Hội. Do pháp luật chưa quy định rõ ràng nên chưa có cơ sở xác định chỉ tiêu biên chế được giao của Hội là theo quyết định giao của Ban Tổ chức Trung ương hay Nghị quyết của HĐND tỉnh.</p>	VBQPPL năm 2025	<p>18/7/2022 về biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc trung ương giai đoạn 2022 - 2026, Bộ Chính trị đã giao Ban Tổ chức Trung ương trực tiếp quản lý biên chế và quyết định giao tổng biên chế theo giai đoạn 5 năm và hàng năm của Đảng ủy khối trực thuộc trung ương, các Tỉnh ủy, Thành ủy (bao gồm biên chế của chính quyền địa phương).</p> <p>- Tại khoản 5 Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị Trung ương 11 Khóa XIII quy định: Đồng ý chủ trương sắp xếp, tinh gọn hợp nhất cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quản chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã như Tờ trình và Đề án sắp xếp các tổ chức chính trị - xã hội, các</p>	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
					<p>hội quân chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ vào Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.</p> <p>- Tại khoản 3 Kết luận số 163-KL/TW ngày 06/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư quy định: Thống nhất chủ trương giao ban thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo việc quản lý tổng biên chế đã được Ban Tổ chức Trung ương giao, thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chủ động quyết định việc điều chuyển số chỉ tiêu biên chế giữa khối chính quyền và khối Đảng, đoàn thể ở địa phương (quyết định giao biên chế khối đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các hội ở địa phương).</p> <p>Tại khoản 5 Kết luận số 178-KL/TW ngày 17/7/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư quy</p>	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
					<p>định: Giao Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan có liên quan khẩn trương nghiên cứu thực tiễn, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết định việc sắp xếp tổ chức bộ máy của toàn bộ các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp Trung ương và cấp tỉnh để có cơ sở lập tổ chức đảng tương ứng, phù hợp của từng tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, bảo đảm vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của tổ chức đảng với tổ chức chính trị - xã hội theo Quy định số 253-QĐ/TW và Quy định số 255-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư (hoàn thành việc sắp xếp trước ngày 31/8/2025).</p> <p>Từ các quy định tại các Nghị quyết của Trung ương, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư nêu trên có thể khẳng</p>	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
					<p>định: (1) Biên chế của các hội quản chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương thuộc biên chế của khối Đảng, đoàn thể ở địa phương và thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Tổ chức các Tỉnh ủy, Thành ủy và Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh; (2) Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72 quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh “Quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp mình và tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật” là đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định tại các Nghị quyết, Kết luận của Trung</p>	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
					ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư nêu trên.	
8	Công ty TNHH Canon Việt Nam	17. Khoản 1, Điều 3 của NĐ 152/2020/NĐ-CP Quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam	NĐ 152/2020/NĐ-CP Theo Khoản 1, Điều 3 của NĐ 152/2020/NĐ-CP, định nghĩa về Người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp chưa bao gồm đối tượng di chuyển từ các công ty anh em...của công ty đã thành lập hiện diện thương mại tại Việt Nam. Điều này là chưa hợp lý bởi: • Những trường hợp này vẫn là người của Công ty có hiện diện thương mại tại Việt Nam và được Công ty có hiện diện thương mại tại Việt Nam chỉ định làm việc luân phiên tại các quốc gia. Các quốc gia khác đều cho phép quy định những trường hợp này là di chuyển nội bộ • Nếu theo quy định hiện tại của VN thì những trường hợp này phải quay về Công ty có hiện diện thương mại tại Việt Nam làm việc 12 tháng liên tục mới được di chuyển sang VN • Những đối tượng này đã tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty có hiện diện thương mại tại Việt Nam ở nước ngoài. Họ chỉ làm việc tại Việt Nam trong một khoảng thời gian nhất định, sau đó sẽ quay về hoặc được cử đến các quốc gia khác làm việc, do đó họ không hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội tại Việt Nam. Nếu phải đóng bảo hiểm xã hội tại Việt Nam, họ sẽ bị yêu cầu đóng bảo hiểm hai lần cho cùng một quyền lợi – điều này không chỉ tạo ra gánh nặng chi	Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Khái niệm này phù hợp với cam kết quốc tế (WTO). Mặt khác, các trường hợp di chuyển nội bộ chỉ áp dụng đối với 11 ngành dịch vụ và dự thảo Nghị định đã quy định trách nhiệm của Bộ Công Thương hướng dẫn nội dung nêu trên.	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
			<p>phí không cần thiết mà còn gây ra sự bất hợp lý trong việc áp dụng luật. --&gt; Vì vậy, cần bổ sung quy định về những đối tượng này là di chuyển nội bộ Đề xuất: Sửa khoản 1, Điều 3, NĐ 152/2020/NĐ-CP Điều 3. Giải thích từ ngữ 1. Người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia và lao động kỹ thuật của một doanh nghiệp nước ngoài đã thành lập hiện diện thương mại trên lãnh thổ Việt Nam, di chuyển tạm thời trong nội bộ doanh nghiệp sang hiện diện thương mại trên lãnh thổ Việt Nam và đã được doanh nghiệp nước ngoài tuyển dụng trước đó ít nhất 12 tháng liên tục - nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia và lao động kỹ thuật di chuyển giữa các công ty anh em... của công ty có hiện diện thương mại tại Việt Nam sang lãnh thổ Việt Nam</li> </ul>			
9	Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng	18. Về hướng dẫn tổ chức bộ máy và chế độ đối với cán bộ đoàn thể cấp xã. Thực tiễn triển khai sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã cho thấy, nhiều địa phương gặp khó khăn trong việc	Nguyên nhân chủ yếu do: Hiện nay, còn thiếu hướng dẫn thống nhất từ Trung ương về số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu chức danh và mức hỗ trợ đối với người làm công tác đoàn thể theo mô hình tổ chức sau sáp nhập; một số chức danh bị cắt giảm, kiêm nhiệm dẫn đến tình trạng quá tải công việc, ảnh hưởng đến chất lượng công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện;	Hướng dẫn áp dụng VBQPPL theo quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025	Không rõ nội dung phản ánh.	

STT	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Ý kiến của Bộ Nội vụ về nội dung rà soát, phản ánh	Ghi chú
		bố trí, sắp xếp cán bộ làm công tác đoàn thể ở cơ sở.	nhiều địa phương lúng túng khi xác định ai là người được hưởng phụ cấp, ai không; cơ chế nào là phù hợp, vì định mức biên chế và trần chi ngân sách bị ràng buộc. Trong khi đó, Kết luận số 163-KL/TW của Bộ Chính trị và các Nghị định số 154/2025/NĐ-CP và 155/2025/NĐ-CP của Chính phủ đã đề ra định hướng, nguyên tắc tổ chức bộ máy và chế độ cho người hoạt động không chuyên trách, bán chuyên trách. Tuy nhiên, chưa có hướng dẫn cụ thể cho khối tổ chức CTXH dẫn đến khoảng trống pháp lý trong tổ chức thực hiện.			